

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKI TIẾNG VIỆT LỚP 5 (Đọc – Hiểu)

TT	Mạch kiến thức		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu văn bản: - Nhận biết, xác định được một số hình ảnh, nhân vật, chi tiết có ý nghĩa trong bài. - Hiểu được nội dung của đoạn,cả bài đã đọc, hiểu được ý nghĩa của bài đọc. - Giải thích được chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp hoặc rút ra thông tin từ bài đọc. - Nhận xét được hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài, biết liên hệ những điều đọc được với bản thân và thực tế.	Số câu	3		1			1			5
		Câu số	1;2;3		4			5			
		Số điểm	1,5		0,5			1,0			3,0
2	Kiến thức tiếng Việt: - Tìm được từ đồng nghĩa, từ nhiều nghĩa; từ loại; các bộ phận của câu. - Đặt được câu với cặp quan hệ từ.	Số câu			3		3			1	6
		Câu số			6,7,8		9,10,11			12	
		Số điểm			1,5		1,5			1	4,0
Tổng		Số câu	3		4		3	1		1	12
		Số điểm	1,5		2,0		1,5	1,0		1,0	7,0

TRƯỜNG TH CHU VĂN AN

Họ và tên:.....

Lớp: 5.....

Thứ ngày tháng 1 năm 2024

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

NĂM HỌC: 2023 - 2024

MÔN: TIẾNG VIỆT (ĐỌC- HIỂU)

(Thời gian làm bài: 35 phút)

ĐIỂM	NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN
	
	
	

A. Đọc thầm bài văn

Triển đê tuổi thơ

Tuổi thơ tôi với con đê sông Hồng gắn liền như hình với bóng, tựa như hai người bạn thân thiết suốt ngày quần quýt bên nhau. Từ lúc chập chững biết đi, mẹ đã dắt tôi men theo bờ cõi chân đê. Con đê thân thuộc đã nâng bước, dìu dắt và tôi luyện cho những bước chân của tôi ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời. Chẳng riêng gì tôi, mà hầu hết những đứa nhỏ sinh ra ở trong làng đều coi con đê là bạn. Chúng cũng nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc. Tuổi học trò, cứ sáng cắp sách tới trường, chiều về cả hội lại lửa tất cả trâu, bò lên đê cho chúng gặm cỏ và tha hồ vui chơi đợi khi hoàng hôn xuống trở về làng. Những đêm trăng thanh gió mát lên đê trải chiếu nằm đếm sao trời mới tuyệt và thú vị làm sao. Tôi nhớ nhất là những đêm trung thu, người lớn trong làng tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui và không khí của lễ hội trẻ em kéo dài tưởng như bất tận.

Năm tháng qua đi, những lối mòn chạy xéo ngoằn ngoèo từ chân lên tới mặt đê đã in dấu biết bao bàn chân của các thế hệ sớm hôm đi về. Đời người ai cũng có nhiều đổi thay qua thời gian, song con đê vẫn giữ nguyên vẹn, vẫn sừng sững chở che bao bọc lấy dân làng tôi cũng như cả một vùng rộng lớn. Những trận lũ lớn đổ ngẫu phù sa hung dữ, con đê lại gồng mình lên để không chỉ bảo vệ cho tính mạng con người, gia súc mà còn bảo vệ mùa màng.

... Xa quê cả bao năm trời, mùa lũ này tôi mới trở lại quê hương, trở lại làng quê đã sinh ra và nuôi tôi lớn khôn. Con đê vẫn đấy, màu xanh của cỏ mượt mà vẫn đấy. Tôi tận ngần dạo gót trên chiều dài của con đê chạy suốt từ điểm canh đê này tới điểm canh đê kia và mừng tượng nhớ về những kỉ niệm của một thời xa xăm...

Theo Nguyễn Hoàng Đại

B. Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất và hoàn thành các bài tập sau:

Câu 1 (0,5đ) Hình ảnh nào ở làng quê gắn bó thân thiết với tác giả như hình với bóng?

a. Cánh đồng b. Đêm trung thu gió mát. c. Con đê d. Bờ cỏ

Câu 2 (0,5đ) Tại sao các bạn nhỏ trong làng coi con đê là bạn?

a. Vì các bạn nhỏ đã nô đùa, nằm đếm sao, chăn trâu và bày cỗ trên mặt đê.

b. Vì trên con đê này, các bạn nhỏ thường giúp đỡ dân làng..

c. Vì con đê đã ngăn nước lũ cho dân làng.

d. Vì vào làng ai cũng phải đi qua con đê.

Câu 3 (0,5đ) Cảm nhận của tác giả về con đê khi trở về sau bao năm xa quê?

a. Con đê đã có nhiều thay đổi.

b. Vẫn như xưa.

c. Không còn nhận ra con đê nữa.

d. Nhiều nhà cửa mới mọc lên.

Câu 4 (0,5đ) Tác giả cho rằng con đê đã chở che bao bọc lấy dân làng của mình cũng như cả một vùng rộng lớn bởi vì:

a. Người lớn trong làng thường tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui.

b. Con đê đã nâng bước, dìu dắt tác giả tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời.

c. Khi những trận lũ lớn về, con đê ngăn dòng nước lũ bảo vệ tính mạng con người, gia súc và mùa màng cho nhân dân.

d. Con đê đã tôi luyện cho những bước chân của tác giả để tự tin lớn lên bước vào đời.

Câu 5 (1,0đ) Nêu nội dung chính của bài văn trên?

.....

.....

.....

.....

Câu 6 (0,5đ) Các từ “ **trong veo, trong vắt, trong xanh**” có quan hệ với nhau thế nào?

a. Đó là những từ đồng nghĩa.

b. Đó là những từ đồng âm.

c. Đó là những từ nhiều nghĩa.

d. Đó là những từ trái nghĩa.

Câu 7 (0,5đ) Từ đồng nghĩa với từ “**tuổi thơ**” là:

a. trẻ em

b. thời thơ ấu

c. trẻ con

d. thiếu niên

Câu 8 (0,5đ) Từ “**muọt mà**” thuộc từ loại:

a. Động từ

b. Danh từ

c. Tính từ

d. Quan hệ từ

Câu 9 (0,5đ) Dòng nào sau đây gồm các từ láy?

a. sừng sững, phù sa, bao bọc.

b. chập chững, muọt mà, hung dữ.

c. ngoằn ngoèo, sừng sững, lớn lên.

d. quần quýt, chập chững, mừng tượng.

Câu 10 (0,5đ) Chủ ngữ trong câu “*Xa quê cả bao năm trời, mùa lũ này tôi mới trở lại quê hương, trở lại làng quê đã sinh ra và nuôi tôi lớn khôn.*” là:

a. Xa quê cả bao năm trời

b. Mùa lũ này

c. Tôi

d. Tôi mới trở lại quê hương

Câu 11 (0,5đ) Cặp từ nào trong các cặp từ sau mang nghĩa chuyển?

a. mưa xối xả/ mưa gió

b. cơn mưa / mưa to

c. mưa tiền/ mưa bàn thắng

d. trận mưa/ cơn mưa

Câu 12 (1,0đ) Đặt một câu với cặp quan hệ từ thể hiện quan hệ nguyên nhân – kết quả. Gạch chân dưới cặp quan hệ từ đó.

.....

.....

TRƯỜNG TH CHU VĂN AN

Họ và tên:.....

Lớp: 5.....

Thứ ngày tháng 1 năm 2024

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

NĂM HỌC: 2023 - 2024

MÔN: TIẾNG VIỆT (VIẾT)

(Thời gian làm bài: 50 phút)

1. Chính tả: Nghe – viết (15 phút)

Hòn Đất

Chị Sứ yêu biết bao nhiêu cái chôn này, nơi chị oa oa cất tiếng khóc đầu tiên, nơi quả ngọt, trái sai đã thấm hồng da dẻ chị. Chính tại nơi này, mẹ chị đã hát ru chị ngủ. Và đến lúc làm mẹ, chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa.... Chị Sứ yêu Hòn Đất bằng cái tình yêu hầu như là máu thịt. Chị thương ngôi nhà sàn lâu năm có cái bậc thang, nơi mà bất cứ lúc nào đứng đó, chị cũng có thể nhìn thấy sóng biển, thấy xóm nhà xen lẫn trong vườn cây.

Theo Anh Đức

2. Tập làm văn: (35 phút)

Đề bài: Em hãy tả một người để lại cho em những ấn tượng và tình cảm sâu sắc nhất.

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5

CUỐI HỌC KÌ I – Năm học: 2023 – 2024

I. Bài kiểm tra đọc hiểu: (10 điểm)

Câu	1	2	3	4	6	7	8	9	10	11
Đáp án	c	a	b	c	a	b	c	d	c	c
Điểm	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5

Câu 5: (1,0) Tả con dê và những kỉ niệm gắn bó với con dê, với quê hương của tác giả.

Câu 12: (1,0 đ) Vì trời mưa nên đường lầy lội.

2. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

1. Chính tả : 2 điểm

Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày đúng, đẹp đoạn văn (2đ)

- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết (sai - lẫn phụ âm đầu hoặc vần thanh, không viết hoa đúng quy định) trừ 0,25 điểm

- Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao - khoảng cách - kiểu chữ hoặc trình bày ... bị trừ 0,5 điểm toàn bài.

2. Tập làm văn : 8 điểm

Đảm bảo các yêu cầu sau được 8 điểm

+ Viết được bài văn tả người đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài đúng yêu cầu đã học. (4 điểm)

+ Có khả năng lập ý, sắp xếp ý, có sáng tạo, không sử dụng bài văn mẫu. (1đ)

+ Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ gọi tả, gọi cảm, có hình ảnh nhân hóa, so sánh, đặt câu, liên kết câu. (1đ)

+ Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc, thái độ chân thật, không giả tạo. (1đ)

+ Chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, trình bày bài viết sạch sẽ. (1đ)